

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng
Ngành: Luật; Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: **MAI ĐẮC BIÊN**
 - Ngày tháng năm sinh: 02/05/1966 ; Nam ; Nữ; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
 - Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:
 - Quê quán: Xã Đình Xá, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam.
 - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 24/11 đường Thanh Lãm, Tổ 2, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
 - Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, Đường Ý La, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại nhà riêng: Không; Điện thoại di động: 0909707359.
E-mail: bienmd@tks.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Tháng 6/1983: Tốt nghiệp trường PTTH Bình lục A, Tỉnh Hà Nam.

Từ tháng 9/1983 đến tháng 9/1986: Là bộ đội quân tình nguyện Việt Nam thuộc Trung đoàn 665, Binh đoàn 11, Bộ Quốc phòng, làm nghĩa vụ quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào.

Từ tháng 7/1988 đến tháng 7/1995: Thi đỗ Đại học Pháp lý Hà Nội, được Bộ Đại học cho đi học tại Liên Xô, tốt nghiệp Đại học luật, Thạc sỹ luật tại Liên bang Nga.

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ tháng 11/1997-12/2008: Là cán bộ, Kiểm sát viên sơ cấp, làm việc tại Viện KSND thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Từ tháng 12/2008 đến tháng 3/2012: Được Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho đi học nghiên cứu sinh tại trường Đại học tổng hợp quốc gia Ku Ban, Thành phố Krasnodar, liên bang Nga. Tháng 3/2012: Bảo vệ thành công luận án tiến sỹ luật học, về nước tiếp tục làm việc tại Viện kiểm sát nhân dân TP. Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng.

Từ tháng 11/2012 đến nay: Được điều về làm Trưởng khoa khoa Pháp luật hình sự và Kiểm sát hình sự - Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Tháng 5/2018, được Viện trưởng VKSNDTC bổ nhiệm Kiểm sát viên cao cấp. Từ 15/3/2019 được bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng, Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

Chức vụ hiện nay: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: Đường Ý La, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: (024)33581484.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

Được cấp bằng Đại học ngày 30/06/1995, ngành: luật; chuyên ngành: Luật hình sự.

Nơi cấp bằng Đại học (trường, nước): Đại học tổng hợp quốc gia Ku Ban, Liên bang Nga.

Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 30/06/1995, ngành luật; chuyên ngành: Luật hình sự.

Nơi cấp bằng Thạc sỹ (trường, nước): Đại học tổng hợp quốc gia Ku Ban, Liên bang Nga.

Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 11/12/2012, ngành luật; chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự.

Nơi cấp bằng Tiến sỹ (trường, nước): Đại học tổng hợp quốc gia Ku Ban, Liên bang Nga.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh Phó giáo sư: Chưa.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học xã hội Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về Luật hình sự, luật tố tụng hình sự, luật thi hành tạm giữ, tạm giam và luật thi hành án hình sự; về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự.

- Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sỹ: Không.

- Đã hướng dẫn: 18 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ.

- Đã hoàn thành, nghiệm thu: 08 đề tài khoa học (07 đề tài khoa học cấp cơ sở, 01 đề tài khoa học cấp bộ).

- Đã công bố 33 bài báo khoa học, trong đó có 19 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín (13 bài đăng trên Tạp chí của Liên bang Nga; 1 bài đăng trên Tuyển tập khoa học của nước Cộng hòa Bê La Rút; 01 bài đăng trên tạp chí của Ấn Độ, 01 bài đăng trên Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế của Việt Nam – Mỹ); 01 bài đăng trên Tạp chí ISI của Mỹ; 02 bài đăng trên Tạp chí Scopus của Thổ Nhĩ Kỳ

- Đã được cấp bằng sáng chế, giải pháp hữu ích: 04 sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân năm 2020, năm 2021.

- Số lượng sách đã xuất bản: 07 (bảy) thuộc các nhà xuất bản có uy tín; trong đó có 05 (năm) giáo trình Đại học; 01 giáo trình đào tạo cán bộ tư pháp, luật sư; 01 (một) sách chuyên khảo.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu)

Bằng khen của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao các năm:

- Năm 2002 đạt danh hiệu: “Có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2001”;

- Năm 2006 đạt danh hiệu: “Có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2005”;

- Năm 2016 đạt danh hiệu: “Chiến sỹ thi đua cơ sở hai năm liên tục 2015-2016”;
- Năm 2017 đạt danh hiệu: “Chiến sỹ thi đua ngành Kiểm sát nhân dân” năm 2017;
- Năm 2019 đạt danh hiệu: “Chiến sỹ thi đua cơ sở hai năm liên tục 2018-2019”;
- Năm 2019 được Ban chấp hành đảng bộ khối các cơ quan trung ương tặng Bằng khen: “Đạt tiêu chuẩn đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền 2014-2018”.
- Năm 2020 được Viện trưởng VKSND tối cao tặng Bằng khen: “Chiến sỹ thi đua ngành Kiểm sát” và Bằng khen: “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.
- Năm 2020 được Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen: “Đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước ngành Giáo dục giai đoạn 2016 – 2020”.
- Năm 2020 được Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội tặng Giấy khen: “Là điển hình tiên tiến Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội giai đoạn 2015-2020”.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi là Kiểm sát viên cao cấp, Phó Hiệu trưởng, học vị tiến sỹ luật, đã có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ sư phạm (năm 2013), chứng chỉ tin học, có trình độ ngoại ngữ Nga văn, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của nhà giáo giảng dạy ở trình độ đại học, sau đại học. Từ năm 2012, tôi bắt đầu giảng dạy, đào tạo cán bộ, Kiểm sát viên (mỗi năm khoảng 2000 lượt cán bộ, Kiểm sát viên). Từ năm 2013, tôi bắt đầu giảng dạy trình độ Đại học (cử nhân) tại trường Đại học Kiểm sát Hà Nội các môn luật hình sự, luật tố tụng hình sự, luật thi hành tạm giữ, tạm giam và luật thi hành án hình sự; các môn Thực hành quyền công tố và Kiểm sát điều tra vụ án hình sự, môn Thực hành quyền công tố và Kiểm sát xét xử vụ án hình sự, môn Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự. Từ năm 2019 tôi bắt đầu giảng dạy ở trình độ thạc sỹ luật tại trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Trong thời gian từ năm 2010 đến nay, tôi tham gia nghiên cứu khoa học: viết và bảo vệ xong 8 đề tài khoa học (7 đề tài cấp cơ sở; 01 đề tài khoa học cấp bộ); viết 33 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí khoa học có uy tín (có 19 bài báo quốc tế); viết 04 chuyên đề giảng dạy thạc sỹ luật và 03 chuyên đề kỹ năng chuyên sâu cho Kiểm sát viên. Tôi tham gia viết và chủ biên 05 Giáo trình đại học đã xuất bản để giảng dạy tại trường Đại học Kiểm sát Hà Nội; 01 giáo trình đào tạo cán bộ tư pháp tại Học viện Tư pháp Hà Nội; Viết 01 sách chuyên khảo bằng tiếng Nga (đồng tác giả với GS.TSKH Semensop B.A); hướng dẫn 14 sinh viên viết và bảo vệ thành công khóa luận tốt nghiệp; hướng dẫn 25 học viên cao học luật (18 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ luật, được cấp bằng thạc sỹ). Tôi đang hướng dẫn 01 Nghiên cứu sinh ngành luật của Học viện Khoa học Xã hội (học viên Vũ Thế Công, là hướng dẫn 2). Tôi tham gia giảng

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

đầy đủ, có chất lượng cao đối với sinh viên, học viên thạc sỹ trường Đại học Kiểm sát Hà Nội và sinh viên Khoa luật đại học quốc gia Hà Nội (trong chương trình liên kết đào tạo văn bằng 2 ngành luật năm 2013-2015). Tôi tự nhận thấy bản thân hăng hái, nhiệt tình, có trách nhiệm và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy, đào tạo sinh viên, học viên cao học, cán bộ ngành Kiểm sát, nghiên cứu khoa học. Các khóa sinh viên, học viên, cán bộ đã qua đào tạo, bồi dưỡng có kiến thức chuyên môn tốt, vững vàng, có đạo đức tốt, hoàn thành tốt các nhiệm vụ của ngành Kiểm sát và một số ngành nghề khác có liên quan.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 9 năm, từ năm 2013 đến 2021.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2015-2016					470.2		470.2/611.8/202.5
2	2016-2017					320.0		320.0/444.7/202.5
3	2017-2018			3	5	310.9		310.9/486.15/202.5
03 năm học cuối								
4	2018-2019			1	3	180.2		180.2/273.9/54
5	2019-2020			9	2	290.8	20	290.8/418.7/54
6	2020-2021		01	13	2	171.0	25	171.0/221.5/54

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Nga.

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: Liên bang Nga; từ năm 1989 đến năm 1995;

- Bảo vệ luận văn ThS và luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Liên Bang Nga, (thạc sĩ năm 1995, Tiến sĩ tháng 3 năm 2012)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:... số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Không

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Không

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Quốc Vinh		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 5/2017 đến 11/2018	Học viện Hành chính Quốc gia	12/11/2018
2	Trần Thị Hiên		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 4/2017 đến 4/2019	Học viện Hành chính Quốc gia	15/4/2019
3	Cao Văn Bền		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 7/2017 đến 10/5/2019	Học viện chính trị Quốc gia HCM	10/5/2019
4	Nguyễn Văn Dũng		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 8/2018 đến 6/2019	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	11/6/2019
5	Nguyễn Trần Thanh		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 2/2019 đến 03/2020	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	13/11/2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HDGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HDGS nhà nước

6	Nông Thị Huyền		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 2/2019 đến 11/2019	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	13/11/2019
7	Lương Đức Huyền		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 9/2019 đến 7/2020	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	09/7/2020
8	Lê Huy Lệ		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 9/2019 đến 7/2020	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	09/7/2020
9	Nguyễn Đình Quyền		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 9/2020 đến 11/2020	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	30/11/2020
10	Châm Hoàng Trang		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 9/2019 đến 11/2020	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	30/11/2020
11	Nguyễn Nam Thắng		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 2/2020 đến 11/2020	Học viện Khoa học xã hội Việt Nam	30/11/2020
12	Nguyễn Thị Minh		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 12/2019 đến 9/2020	Đại học Vinh	25/9/2020
13	Đinh Thị Hải Liên		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 12/2019 đến 9/2020	Đại học Vinh	25/9/2020
14	Trần Ngọc An		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 12/2019 đến 9/2020	Đại học Vinh	25/9/2020
15	Trần Thị Thùy Dương		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 12/2019 đến 9/2020	Đại học Vinh	28/9/2020
16	Hồ Xuân Thủy		Học viên Thạc sỹ	Chínhhh		Từ tháng 9/2020 đến 4/2021	Học Viện Khoa học xã hội	Đã bảo vệ thành công tháng 4/2021, chưa cấp bằng
17	Hoàng Thị Phương Nhung		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 9/2020	Học Viện Khoa học xã hội	Đã bảo vệ thành công tháng 4/2021, chưa cấp bằng

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

18	Đình Công Văn		Học viên Thạc sỹ	Chính		Từ tháng 7/2020	Học viện Hành chính quốc gia	Đã bảo vệ thành công 21/6/2021, chưa cấp bằng
----	---------------	--	------------------	-------	--	-----------------	------------------------------	-----------------------------------------------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận PGS/TS							
1							
2							
...							
II Sau khi được công nhận PGS/TS							
1	Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung).	Giáo trình Đại học	Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật; năm 2014; Mã số ISBN: 978-604-57-1060-9.	6 tác giả	Thành viên; viết 2 chương/ tổng số 16 chương (ch. 2, 5).	Biên soạn từ trang 23-26; 73-80	Số 01/GXN-T2 ngày 25/7/2021
2	Giáo trình Luật thi hành tạm giữ, tạm giam và luật thi hành án hình sự.	Giáo trình Đại học	Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật; năm 2017; Mã số ISBN: 978-604-57-2889-5.	5 tác giả	Chủ biên; viết 6 chương/ tổng số 13 chương (ch.1,2,4,5,7,8)	Biên soạn từ trang 11-44; 63-85; 115-153	Số 01/GXN-T2 ngày 25/7/2021
3	Giáo trình Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong giải quyết vụ án hình sự.	Giáo trình đào tạo cán bộ	Nhà xuất bản Tư pháp; năm 2017; Mã số ISBN: 978-604-81-1150-2.	20 tác giả	Thành viên; viết mục 3, chương 8/ tổng số 9 chương	Biên soạn từ trang 593-615	Số 701/GXN-HVTP; ngày 02/07/2019
4	Giáo trình Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.	Giáo trình Đại học	Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật; năm 2018; Mã số ISBN: 978-604-57-4383-6.	4 tác giả	Chủ biên; viết 3,5 chương/ tổng số 8 chương (ch. 1,2,8, và	Biên soạn từ trang 9-92; 200-208; 217-239	Số 01/GXN-T2 ngày 25/7/2021

					mục I chương 7)		
5	Giáo trình Thực hành quyền công tố và Kiểm sát xét xử hình sự.	Giáo trình Đại học	Nhà xuất bản Tư pháp; năm 2019; Mã số ISBN: 978-604-81-1547-5.	6 tác giả	Chủ biên; viết 5 chương/tổng số 10 chương (ch. 1, 4, 7 và viết chung ch. 3)	Biên soạn từ trang: 9-25; 55-61; 74-106; 151-188	Số 01/GXN-T2 ngày 25/7/2021
6	Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung).	Giáo trình Đại học	Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật; năm 2020; Mã số ISBN: 978-604-57-5613-3.	13 tác giả	Chủ biên; viết 3 chương/tổng số 17 chương (ch.1, 2 và ½ chương 5.	Biên soạn từ trang: 9-44; 81-87	Số 01/GXN-T2 ngày 25/7/2021
7	Полномочия прокурора в досудебном производстве по уголовно-процессуальному законодательству России и Вьетнама. (Thẩm quyền tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự Liên bang Nga và Việt Nam).	Sách chuyên khảo	NXB: IURLITINPHORM, Thành phố Mátxcova, Liên bang Nga, năm 2012; Mã số ISBN 978-5-4396-0174-5.	2 tác giả	Đồng tác giả với: Giáo sư, TS: Se – men – sốp V.A. Viết 1 chương/tổng số 3 chương (ch.1)	Biên soạn từ trang: 8-44.	Không có

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: [] 04 Giáo trình Đại học (STT; 2, 4, 5, 6); 01 sách chuyên khảo (01 chương; STT: 07).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Đề tài khoa học)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	So sánh thẩm quyền tố tụng của Kiểm sát viên trong thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam và Liên bang Nga hiện hành.	Chủ nhiệm đề tài; tác giả chương 1, 2.	Mã số: ĐT-T01; cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2014	Biên bản nghiệm thu ngày 28/12/2014; loại: Khá
2	Vấn đề bảo vệ quyền của bị can, bị cáo, bị hại, người làm chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.	Chủ nhiệm đề tài; tác giả chương 3.	Mã số: ĐT-T01; cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2016	Biên bản nghiệm thu ngày 25/11/2016; loại: Khá
3	Chế định trách nhiệm hình sự của pháp nhân phạm tội theo Bộ luật hình sự năm 2016.	Thành viên đề tài; tác giả chương 3.	Mã số: ĐT-T02; cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2016	Biên bản nghiệm thu ngày 25/11/2016; loại: Khá
4	Một số vấn đề về thủ tục rút gọn trong tố tụng hình sự.	Thành viên đề tài; tác giả chương 2.	Mã số: ĐT-T02; cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2016	Biên bản nghiệm thu ngày 28/11/2016; loại: Khá
5	Nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát trong kiểm sát quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam theo luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015.	Thành viên đề tài; tác giả chương 2.	Mã số: ĐT-T01; cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2016	Biên bản nghiệm thu ngày 13/12/2016; loại: Khá

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HDGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HDGS nhà nước

6	Kiểm sát việc thi hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ, các hình phạt bổ sung.	Chủ nhiệm đề tài; tác giả chương 1.	Mã số: ĐT-T04; cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2017	Biên bản nghiệm thu ngày 21/12/2017; loại: Khá
7	Nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự - Thực trạng và giải pháp.	Chủ nhiệm đề tài; tác giả chương 2.	Mã số: ĐTCB.10/8; cấp bộ; Viện KSND tối cao	Năm 2018-2019	Biên bản nghiệm thu ngày 20/01/2020; loại: Khá.
8	Kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn khởi tố, điều tra và xét xử - Những vấn đề lý luận và thực tiễn.	Chủ nhiệm đề tài; tác giả chương 1.	Mã số: ĐT01.020, Đề tài khoa học cấp cơ sở: Trường ĐH KSHN.	Năm 2020	Biên bản nghiệm thu ngày 07/12/2020; loại: Xuất sắc.

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Thẩm quyền của Kiểm sát viên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam. (Полномочия прокурора по УПК Республики Вьетнам).	01	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Những vấn đề cấp bách về pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật trên vùng Bắc Capcador.	ISBN 978-9266-0316-0; Trường Đại học Công an Thành phố Krasnodar, Liên bang Nga, năm 2010.		147-149	Năm 2010

2	Nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên trong giai đoạn tiền xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam. (Полномочия прокурора в досудебном производстве по УПК Республики Вьетнам).	02	Tác giả chính	Tạp chí Xã hội và Luật pháp, số 03 (30).	ISSN 1727-4125; Trường Đại học Công an Thành phố Krasnodar, Liên bang Nga, năm 2010.	187-190	Năm 2010
3	Quan hệ phối hợp giữa Kiểm sát viên và Điều tra viên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam. (Взаимоотношения прокурора и следователя по УПК Республики Вьетнам).	01	Tác giả chính	Tạp chí Xã hội và Luật pháp, số 1(28)/2010;	ISSN 1727-4125; Trường Đại học Công an Thành phố Krasnodar, Liên bang Nga, năm 2010.	279-281	Năm 2010
4	So sánh quyền hạn của Kiểm sát viên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Liên bang Nga và Việt Nam. (Соотношение полномочий прокурора в по УПК Российской Федерации и УПК Республики Вьетнам).	01	Tác giả chính	Tuyển tập những bài báo chuyên đề: Những vấn đề cấp bách về chính quyền tư pháp, kiểm sát, hoạt động bảo vệ pháp luật và bào chữa	Trường Đại học tổng hợp Quốc gia KuBan, Liên bang Nga, năm 2010.	38-41	Năm 2010
5	Tính chất lịch sử tư pháp về thẩm quyền của KSV Việt Nam với tư cách là người tiến hành tố tụng hình sự. (Историко-правовая характеристика полномочий прокурора Вьетнама как участника уголовного судопроизводства).	01	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học -thực tiễn toàn Nga: Những vấn đề cấp bách về pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật trong giai đoạn hiện nay.	ISBN 978-91718-102-8; Trường Đại học Công an Thành phố Krasnodar, Liên bang Nga, năm 2010.	475-480	Năm 2010

6	Quyền hạn của Kiểm sát viên Việt Nam trong giai đoạn khởi tố vụ án hình sự. (Полномочия прокурора в стадии возбуждения уголовного дела по УПК Республики Вьетнам).	01	Tác giả chính	Tuyển tập những bài báo chuyên đề: Chứng minh trong tố tụng hình sự và những vấn đề cấp bách khác trong giai đoạn điều tra	Trường Đại học tổng hợp Quốc gia KuBan, Liên bang Nga, năm 2010.	74-77	Năm 2010
7	Nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên Việt Nam trong giai đoạn truy tố vụ án hình sự. (Полномочия прокурора при окончании предварительного расследования по УПК Вьетнама).	01	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế: Những vấn đề đương đại về bảo đảm thông tin-điều tra trong điều tra ban đầu và tính khả thi của chúng	ISBN 978-5-9266-0409-9; Trường Đại học Công an Thành phố Krasnodar,; Liên bang Nga, năm 2011.	394-398	Năm 2011
8	Chế định tố tụng của Kiểm sát viên Việt nam trong giai đoạn điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam. (Процессуальный статус прокурора в досудебном производстве по УПК Вьетнама).	01	Tác giả chính	Tuyển tập những bài báo chuyên đề: Những vấn đề cấp bách về chính quyền tư pháp, kiểm sát, hoạt động bảo vệ pháp luật và bào chữa.	УДК 343.14; ББК 67.411 А Trường Đại học tổng hợp Quốc gia KuBan, Liên bang Nga, năm 2011.	75-85	Năm 2011
9	Những vấn đề cần hoàn thiện về chế định tố tụng đối với Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam. (Проблемы совершенствования процессуального статуса прокурора в досудебном	01	Tác giả chính	Tuyển tập những bài báo chuyên đề: Những vấn đề cấp bách về chính quyền tư pháp, kiểm sát, hoạt động bảo vệ pháp luật và bào chữa, tố tụng hình sự	УДК 343.1; ББК 67.411; А 437 Trường Đại học tổng hợp Quốc gia KuBan, Liên bang	113-118	Năm 2011

	производстве по УПК Вьетнама).				Nga, năm 2011.			
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
10	Quyền hạn của Kiểm sát viên trong việc giải quyết vụ án hình sự rút gọn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam. (Полномочия прокурора при сокращенном порядке уголовного судопроизводства по УПК Вьетнама).	01	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế: Những vấn đề cấp bách về pháp luật và hoạt động áp dụng pháp luật trong giai đoạn hiện nay.	Mã số ISBN 978-5-91718-162-2; Trường Đại học Công an Thành phố Krasnodar, Liên bang Nga, năm 2012	73-76	Năm 2012	
11	Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra ban đầu theo quy định của tố tụng hình sự Việt Nam. (Полномочия прокурора в стадии предварительного расследования по УПК Вьетнама).	01	Tác giả chính	Tuyển tập khoa học; Số 1 (19), 2012.	Trường Đại học Tổng hợp quốc gia Tu - Lét - Chi, nước Cộng hòa Bê La Rút, năm 2012	152-154	Năm 2012	
12	Quyền hạn tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Liên bang Nga và Việt Nam: phân tích, so sánh. (Процессуальные полномочия прокурора в досудебном производстве по УПК России и Вьетнама).		Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế: Những vấn đề cấp bách về khoa học và thực tiễn pháp lý hiện nay.	Mã số ISBN 978-5-89871-111-5; Trường Đại học luật Sông Đông, TP. Rastop - Na - Đôn; Liên bang Nga, năm 2012.	139-143	Năm 2012	
13	Đại học Kiểm sát Hà Nội: Nâng cao chất lượng đào tạo góp phần thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tham	01	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 23, tháng 12/2013;	Mã số ISSN 0866-7357.	4-6 và 11	Tháng 12/2013	

	những trong hoạt động tư pháp.							
14	Cơ quan điều tra Liên bang Nga.	01	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Kiểm sát-trường Đại học kiểm sát Hà Nội, số 02, tháng 4/2014;	Mã số ISSN 2354-063X.		64-68	Tháng 4/2014
15	Các nguyên tắc cần quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi) nhằm bảo vệ quyền con người theo Hiến pháp năm 2013.	01	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 11, tháng 6/2014;	Mã số ISSN 0866-7357.		4-11	Tháng 6/2014
16	Tội phạm hóa và phi tội phạm hóa trong pháp luật hình sự ở nước ta hiện nay.	01	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số xuân, tháng 1/2015;	Mã số ISSN 0866-7357.		42-47 và 63	Năm 2015
17	Vấn đề giải quyết và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong dự thảo Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi.	01	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 17, tháng 9/2015;	Mã số ISSN 0866-7357.		27-32	Tháng 1/2015
18	Chế định biện pháp ngăn chặn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.	02	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 5, tháng 3/2016;	Mã số ISSN 0866-7357.		26-29	Tháng 3/2016
19	Một số kinh nghiệm nhằm nâng cao kỹ năng xét hỏi, tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm hình sự đối với các tội phạm xâm phạm an toàn giao thông đường bộ.	01	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 15, tháng 8/2016;	Mã số ISSN 0866-7357.		26-30	Tháng 8/2016
20	Một số vấn đề Kiểm sát viên cần lưu ý khi tranh luận tại phiên tòa hình sự.		Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 10, tháng 5/2018;	Mã số ISSN 0866-7357.		15-20	Tháng 5/2018

21	Kỹ năng viết kháng nghị của Kiểm sát viên trong công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.	02	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát -Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 14, tháng 7/2018;	Mã số ISSN 0866-7357.	49-51 và 56	Tháng 7/2018
22	Thực tiễn thi hành và giải pháp nâng cao hiệu quả việc áp dụng biện pháp cưỡng chế trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.	02	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 12, tháng 6/2019;	Mã số ISSN 0866-7357.	31-39 và 50	Tháng 6/2019
23	Giải pháp nâng cao chất lượng áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật hình sự năm 2015.	01	Tác giả phụ	Tạp chí Khoa học Kiểm sát-Trường Đại học kiểm sát Hà Nội, số 01 (27), 2019;	Mã số ISSN 2354-063X.	12-16	Tháng 01/2019
24	Những khó khăn, vướng mắc trong việc tìm kiếm, thu thập, lưu giữ chứng cứ trong các vụ án về xâm hại và bóc lột tình dục trẻ em.	01	Tác giả chính	Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “Chứng cứ trong giải quyết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em”; NXB Tư pháp, tháng 6/2019.	Mã số ISBN 978-604-81-1577-7; NXB Tư pháp.	35-45	Tháng 6/2019.
25	Kỹ năng trích cứu hồ sơ vụ án và báo cáo án trong giải quyết vụ án hình sự của Kiểm sát viên.	01	Tác giả chính	Tạp chí Kiểm sát-Viện kiểm sát nhân dân tối cao, số 21, tháng 11/2019;	Mã số ISSN 0866-7357.	13-18	Tháng 11/2019.
26	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	01	Tác giả chính	Tạp chí Khoa học Kiểm sát-Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, số chuyên đề 02 (36)-2020;	Mã số ISSN 2354-063X;	27-32.	Tháng 4/2020
27	Thực tiễn bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự từ góc nhìn của Kiểm sát viên.	02	Tác giả chính	Tạp chí Nghề luật-Học viện Tư pháp, số 9 năm 2020;	Mã số: ISSN 1859-3631;	42-47&56	Năm 2020
28	Procurator’s Litigation in Cases of Sexual Abuse of Under-16-Year-Old people to Protect Human Rights, Citizenship in	01	Tác giả chính	Tạp chí: International Journal of Social Relevance & Concern (IJSRC): Tạp chí quốc tế nghiên cứu các vấn đề về	Mã số: ISSN – 2347 – 9698;	16	Ngày 4/4/2021

			Khoa học xã hội (Ấn Độ); số 9 ngày 4/4/2021. https://ijournals.in/wp-content/uploads/2021/04/3.IJSRC-9410-https://ijournals.in/wp-content/uploads/2021/04/3.IJSRC-9410-Tai.pdf?zarsrc=30&utm_source=zalo&utm_medium=zalo&utm_campaign=zalo			
29	01	Tác giả chính	Tạp chí: International Journal of Muntidisciplinary Research and Analysis: Tạp chí quốc tế về Nghiên cứu và Phân tích đa ngành; Trường Đại học tổng hợp quốc gia Uran - Liên bang Nga; số 4, ngày 04/4/2021; http://www.ijmra.in/v4i4/Doc/6.pdf?zarsrc=30&utm_source=zalo&utm_medium=zalo&utm_campaign=zalo	Mã số: ISSN(print): 2643-9840, ISSN(online); 2643-9875;	17	399-405. Ngày 4/4/2021.
30	01	Tác giả chính	Tạp chí quốc tế danh mục Scopus của Thổ Nhĩ Kỳ: Turkish Online Journal of Qualitative Inquiry (TOJQI). Volume 12, Issue 3, July 2021:3095-3109 https://tojqi.net/index.php/journal/article/view/1789	Mã số: Scopus coverage years:from 2020 to Present. Publisher: Abdullah Kuzu E-ISSN: 1309-6591	14	3095-3109 Ngày 3/7/2021

31	Exercising Precautions and Supervising Inspection, Supervising Judgment of Cases of Violating the Order of Economic Managemen. (Thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp đối với các vụ án xâm phạm trật tự kinh tế).	01	Tác giả chính	Tạp chí quốc tế danh mục ISI của Mỹ (tại Brasin); Đường link https://www.revistageintec.net/index.php/revista/article/view/2301	Mã số: www.revistageintec.net ; ISSN:2237-0722;	17	2564-2582;	Ngày 20/7/2021
32	Полномочие прокурора в досудебном производстве по уголовно-процессуальному кодексу Вьетнама 2015 г. (Quyền hạn của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam năm 2015).	01	Tác giả chính	Bản tin pháp lý Trường Đại học tổng hợp quốc gia Ku Ban-Liên bang Nga; số 02.2021 (tạp chí nằm trong số ấn phẩm được công nhận bởi Hội đồng phong tặng Cấp cao thuộc Bộ Giáo dục và Khoa học Liên bang Nga. Đường link https://urvkubsu.elpub.ru/jour/index .	Mã số: ISSN:2078-5836.	17	15-22	Ngày 7/2021
33	Procurators Litigation In Cases Of Human Trafficking In With The Law Of Viet Nam. (Tranh tụng của Kiểm sát viên trong các vụ án mua bán người theo quy định của pháp luật Việt Nam).	02	Tác giả chính	Tạp chí quốc tế danh mục Scopus của Thổ Nhĩ Kỳ: Turkish Online Journal of Qualitative Inquiry (TOJQI). Volume 12, Issue 7, July 2021: 1967-1981. Đường link: https://www.tojq.net/index.php/journal/article/view/4075	Mã số: e-ISSN 1309-6591	14	1967-1981	Ngày 7/8/2021

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 10 bài; STT: 10; 11; 12; 24; 28; 29; 30; 31; 32, 33.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, trang	Số, năm công bố	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1								
2								
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
1								
2								

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Sáng kiến ngành Kiểm sát năm 2020: “Đề án mở chuyên ngành đào tạo luật thương mại trình độ đại học của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”.	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	QĐ số: 29/QĐ-VKSTC ngày 11/01/2021	Đồng tác giả	14
2	Sáng kiến ngành Kiểm sát năm 2021: “Đề án mở mã ngành luật hình sự và tổ tụng hình sự trình độ thạc sỹ”.	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	QĐ số: 232/QĐ-VKSTC ngày 14/07/2021	Đồng tác giả	11
3	Sáng kiến ngành Kiểm sát năm 2021: “Đề án thành lập trung tâm tin học Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”.	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	QĐ số: 232/QĐ-VKSTC ngày 14/07/2021	Tác giả chính	08
4	Sáng kiến ngành Kiểm sát năm 2021: “Nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	QĐ số: 232/QĐ-VKSTC ngày 14/07/2021	Tác giả chính	10

xét xử vụ án hình sự - Thực trạng và giải pháp”.				
--------------------------------------------------	--	--	--	--

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự): 02; số thứ tự: 3, 4.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):
.....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Đề án mở mã ngành đào tạo thạc sỹ chuyên ngành luật hình sự và tố tụng hình sự.	Tham gia	QĐ số: 706/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2018.	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	QĐ số: 837/QĐ-T2-ĐT ngày 29/10/2018.	Hiện đang đào tạo 3 khóa trình độ thạc sỹ luật.
2	Đề án mở chuyên ngành luật thương mại.	Tham gia	QĐ số: 361/QĐ-T2-ĐT, ngày 10/6/2019	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	QĐ số: 766/QĐ-T2-ĐT, ngày 22/10/2020	Hiện đang đào tạo chuyên ngành luật thương mại.
3	Đề án thành lập Trung tâm tin học.	Chủ trì	QĐ số: 495/QĐ-T2 ngày 28/7/2020	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội; Bộ Giáo dục và Đào tạo.	QĐ số: 506/QĐ-T2 ngày 30/7/2020; Văn bản số: 1359/QLCL-QLVBCC ngày 19/8/2020	Hiện đã tổ chức dạy, sát hạch, cấp chứng chỉ Tin học cơ bản.

4	Chuyên đề đào tạo thạc sỹ “Biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự”.	Chủ trì	QĐ số: 706/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2018.	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ngày 26/4/2019.	Hiện đang đào tạo 3 khóa trình độ thạc sỹ luật.
5	Chuyên đề đào tạo thạc sỹ “Kỹ năng thực hành quyền công tố trong giai đoạn truy tố”.	Chủ trì	QĐ số: 706/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2018.	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ngày 26/4/2019.	Hiện đang đào tạo 3 khóa trình độ thạc sỹ luật.
6	Chuyên đề đào tạo thạc sỹ “Kỹ năng thực hành quyền công tố trong xét xử vụ án hình sự”.	Chủ trì	QĐ số: 706/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2018.	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ngày 26/4/2019.	Hiện đang đào tạo 3 khóa trình độ thạc sỹ luật.
7	Chuyên đề đào tạo thạc sỹ “Kỹ năng tranh tụng trong quá trình giải quyết vụ án hình sự”.	Chủ trì	QĐ số: 706/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2018.	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ngày 26/4/2019.	Hiện đang đào tạo 3 khóa trình độ thạc sỹ luật.
8	Chuyên đề bồi dưỡng Kiểm sát viên “Tình hình chung về vi phạm trật tự, an toàn giao thông và vấn đề phòng chống vi phạm trật tự, an toàn giao thông của nước ta hiện nay”.	Chủ trì		Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Quyết định số 189/QĐ-VKSTC-V15 ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao;	Đang giảng dạy trong ngành Kiểm sát
9	Chuyên đề bồi dưỡng Kiểm sát viên “Một số vấn đề chung về kiểm sát thi hành án treo, cải tạo không giam giữ, các hình phạt bổ sung và	Chủ trì		Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Quyết định số 271/QĐ-VKSTC ngày 26/7/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao;	Đang giảng dạy trong ngành Kiểm sát

	các biện pháp tư pháp”.					
10	Chuyên đề bồi dưỡng Kiểm sát viên “Một số vấn đề thuộc phần những quy định chung của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015”.	Chủ trì		Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Quyết định số 618/QĐ-VKSTC ngày 14/10/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao.	Đang giảng dạy trong ngành Kiểm sát

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): Không.

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không.

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Không.

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: Không.

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 32 /HĐGSNN ngày 20/5/2021 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:
Không.

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS: Không.

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

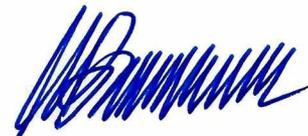
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Mai Đắc Biên